

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 101/2024/HS-ST.
Ngày 18/12/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - Ông Nguyễn Tùng Lâm;
 - Bà Đỗ Thị Hiên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2024/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Xuân T, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lương Quang T, đã chết và bà Hoàng Thị T; vợ: Vũ Thị T (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 9/1993 đến tháng 9/1995 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam.

+ Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 11/12/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội trong thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 16/12/2009. Đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

+ Bản án số 52/2012/HSST ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt Lương Xuân T 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2014. Chấp hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/4/2013. Đã xóa án tích.

+ Bản án số 24/2020/HS-ST ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt Lương Xuân T 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/2022. Chấp hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 500.000 đồng tịch thu sung công và 5.000.000 đồng tiền phạt ngày 30/10/2020. Đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương. (có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo Lương Xuân T:*

- Bà Trần Thị H. (có mặt).
- Bà Nguyễn Thị H. (vắng mặt).

Luật sư Công ty Luật TNHH Bảo Hiến Việt - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

** Bị hại:* - Anh Vũ Văn V, sinh năm 1977. (vắng mặt).

Trú tại: tổ dân phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình.

** Người làm chứng:*

- Chị Lương Thị Thanh G, sinh năm 2000. (vắng mặt).
- Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1937. (có mặt).
- Anh Vũ Kim L, sinh năm 1972. (vắng mặt).
- Bà Lê Thị S, sinh năm 1961. (vắng mặt).
- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1971. (vắng mặt).
- Anh Vũ Đức V, sinh năm 1985. (vắng mặt).
- Ông Vũ Kim B, sinh năm 1954. (vắng mặt).

Đều trú tại: tổ dân phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn về việc mua bán đất trước đó giữa gia đình Lương Xuân T với Vũ Văn V, sinh năm 1977, trú cùng tổ dân phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/6/2024, khi T đang ngủ ở nhà thì V một mình điều khiển xe mô tô vào sân nhà T để tìm T nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Lúc này tại nhà Trường có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị T đang ngồi ở sân và con gái T là chị Lương Thị Thanh G đang ăn cơm ở trong nhà. Thấy V, bà T hỏi "Mày đến đây có việc gì", V hỏi lại "Thằng T đâu rồi", bà T đáp "Nó ngủ rồi, có gì thì mai nói chuyện". V đứng ở sân chửi thì T dậy, đi xuống sân hỏi "Gì thế cu ơi", V không nói gì, dắt xe đi ra ngõ, T

đi theo ra ngõ rồi hai người đứng chửi nhau. V dùng tay đâm vào người T, T chạy vào trong bếp của nhà mình lấy con dao dạng dao bầu, loại dao một lưỡi, mũi nhọn, tổng chiều dài 27,2cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12,7cm, T đi ra sân thì gặp chị G, chị G đóng cổng lại nói "Bố ra làm cái gì, đánh nhau làm cái gì", T nói "Tao chỉ ra dọa nó thôi". T mở cổng đi ra thì V nhặt đoạn ống nước bằng nhựa dài khoảng hơn 01m vụt vào người T làm vỡ ống nhựa. T đuổi theo V ở ngõ đến trước nhà bà Lê Thị S, thấy T cầm dao đi đến, V nhặt cành cây khô đánh nhiều cái vào người T thì T cúi người và gạt chân làm V ngã ra đường. T cầm dao giơ về hướng V rồi nói "Mày thích thì tao đâm chết mày luôn nhưng tao với mày không có gì cả, thôi mày về đi", nói xong T đi về phía cổng nhà, V chạy theo sau tiếp tục dùng cành cây vụt vào người Trường. T cầm dao đi vào sân nhà, V đi phía sau tay cầm 01 đoạn cành cây khô dài khoảng 01m, V đứng ở ngõ trước cửa nhà T chửi T "Đm, ai bảo mày đánh tao", T đi ra ngoài ngõ cãi nhau với V, khi T đi đến cổng thì V cầm 01 đoạn cành cây khô đứng đối diện và vụt liên tiếp 2-3 cái vào người Trường. Về lại sân bê tông trước cổng nhà T, hai người lao vào nhau vật nhau ở bên cây sân bê tông trước cổng nhà T. T bị V nằm đè lên trên, lúc này tay phải T đang cầm dao nên T đã dùng dao đâm 02 phát theo hướng vòng ra sau lưng trúng vào vùng mông và lưng bên trái của V. Anh Vũ Kim L trú cùng tổ dân phố và chị G đang ở gần đó đến can ngăn, anh L giằng lấy con dao của T đưa cho chị G, thì V và T không đánh nhau nữa. V được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Kiến Xương sơ cứu rồi chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị tthương tích, đến ngày 12/6/2024 thì xuất viện.

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 325/KLTTCT-TTPY ngày 04/7/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Bình, kết luận: "Vùng lưng bên trái có vết sẹo nhỏ; Đường nách giữa bên trái tương ứng khoang liên sườn số 4 có vết sẹo dẫn lưu nhỏ; Vùng mông bên trái có vết sẹo nhỏ; Gãy xương sườn 8 bên trái; Tổn thương màng phổi trái; Tổn thương màng phổi trái di chứng dày dính màng phổi trái. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần xác định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Vũ Văn Vẽ tại thời điểm giám định là 11% (Mười một phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Do vật sắc nhọn tác động trực tiếp".

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 400/KLTTCT-TTPY ngày 01/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Bình, kết luận: "Vùng trán có vết xước da đã bong vảy biến đổi sắc tố; Mặt sau trong cẳng tay trái có vết sẹo nhỏ; Sau tai phải có vết sẹo nhỏ. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT

của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần xác định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lương Xuân T tại thời điểm giám định là 03% (Ba phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày tác động trực tiếp".

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Văn V không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự.

* Đối với hành vi của anh Vũ Văn V dùng tay, ống nhựa, cành cây khô đánh gây thương tích 03% cho bị cáo Lương Xuân T. Bị cáo có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh V.

Tại Bản cáo trạng số 105/CT - VKSKX ngày 25/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Lương Xuân T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (*thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự*);

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Xuân T về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (*thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự*); điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Xuân T 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 16/8/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Văn V không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao (dạng dao bầu), loại dao một lưỡi, mũi nhọn, tổng chiều dài là 27,2cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 15,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12,7cm, đường kính 02cm.

- 01 cành cây khô dài 110cm, màu nâu, một đầu cành cây hình trụ tròn đường kính 05cm, phần đầu này bị tước mất một phần vỏ cây; phần đầu còn lại của cành cây được trẻ thành 4 cành nhỏ có kích thước và độ dài khác nhau.

- 01 cành cây khô đường kính 02cm, dài 60cm, màu nâu, một đầu của cành cây có dấu vết bẻ gãy, cách phần đầu cành cây này 10cm có 01 nhánh dài

20cm; phần đầu còn lại của cành cây này bị gãy xước mất một phần cành cây, độ dài đoạn xước là 20cm.

- 01 ống nhựa phi 34, màu xám, dài 113cm, hai đầu ống nhựa bị mẻ vỡ mất một phần nhựa.

- 04 mảnh vỡ vụn của ống nhựa màu xám, kích thước to nhỏ khác nhau.

Án phí: Bị cáo Lương Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận bị cáo không tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt sớm trở về xã hội vì hiện bị cáo là người chăm sóc mẹ già 87 tuổi

Người bào chữa đề nghị cho bị cáo được chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự vì bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn; bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại có lỗi; có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự do có các điều kiện được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/6/2024, tại khu vực đường và sân bê tông trước cổng nhà Lương Xuân T thuộc tổ dân phố T, thị trấn K, huyện Kiến Xương, do bức tức vì bị anh Vẻ chửi, dùng tay, ống nhựa và cành cây đánh, Lương Xuân T đã dùng dao (là hung khí nguy hiểm) đâm 02 phát trúng vào vùng hông, lưng bên trái anh Vũ Văn V. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Công an thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương lập hồi 19 giờ 45 phút ngày 07/6/2024 tại Công an thị trấn Kiến Xương. Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 20 giờ ngày 07/6/2024 tại tổ dân phố Tân Tiến, thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương. Bản ảnh thương tích, Lời

khai của bị hại là anh Vũ Văn V sinh năm 1977, trú tại: tổ dân phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 325/KLTTCT-TTPY ngày 04/7/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Bình, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Vũ Văn V tại thời điểm giám định là 11% (Mười một phần trăm). Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 400/KLTTCT-TTPY ngày 01/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Bình, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lương Xuân Trường tại thời điểm giám định là 03% (Ba phần trăm). Biên bản ghi lời khai những người làm chứng là chị Lương Thị Thanh G sinh năm 2000; bà Hoàng Thị T sinh năm 1937; anh Vũ Kim L sinh năm 1972; bà Lê Thị S sinh năm 1961; chị Nguyễn Thị V sinh năm 1971; anh Vũ Đức V sinh năm 1985; ông Vũ Kim B sinh năm 1954, đều trú tại: tổ dân phố T, thị trấn K, huyện Kiến Xương. Ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa.

[3] Từ căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lương Xuân T, do bức tức vì bị anh V chửi, dùng tay, ống nhựa và cành cây đánh, bị cáo đã dùng dao (là hung khí nguy hiểm) đâm 02 phát trúng vào vùng mông, lưng bên trái anh Vũ Văn V. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của thương tích đối với anh Vũ Văn V là 11%, do đó đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự)

Điều 134 quy định: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a)

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của con người trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[5] Trong vụ án bị hại cũng có một phần lỗi chủ, dùng tay, ống nhựa và cành cây đánh, bị cáo trước hành vi của bị cáo gây ra đối với bị hại, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị cáo Lương Xuân T tỷ lệ là 03%. Bị cáo có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh V.

[6] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự, vì bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn; bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại có lỗi; có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có hai lần về nhà và vào trong sân rồi vẫn tiếp tục ra ngoài đánh nhau với bị hại, dùng hung khí nguy hiểm là dao dạng dao bầu để đâm 02 phát vào vùng hông và lưng bên trái của anh V gây thương tích cho bị hại, hơn nữa bị cáo có nhân thân năm 2008 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội trong thời hạn 12 tháng; Bản án số 52/2012/HSST ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bản án số 24/2020/HS-ST ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó không cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của người bào chữa, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 Bộ luật hình sự như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị. Vì vậy, phải xử lý nghiêm minh mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi xã hội và có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao (dạng dao bầu), loại dao một lưỡi, mũi nhọn, tổng chiều dài là 27,2cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 15,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12,7cm, đường kính 02cm; 01 cành cây khô dài 110cm, màu nâu, một đầu cành cây hình trụ tròn đường kính 05cm, phần đầu này bị tước mất một phần vỏ cây; phần đầu

còn lại của cành cây được trở thành 4 cành nhỏ có kích thước và độ dài khác nhau; 01 cành cây khô đường kính 02cm, dài 60cm, màu nâu, một đầu của cành cây có dấu vết bẻ gãy, cách phần đầu cành cây này 10cm có 01 chẻ nhánh dài 20cm; phần đầu còn lại của cành cây này bị gãy xước mất một phần cành cây, độ dài đoạn xước là 20cm; 01 ống nhựa phi 34, màu xám, dài 113cm, hai đầu ống nhựa bị mẻ vỡ mất một phần nhựa; 04 mảnh vỡ vụn của ống nhựa màu xám, kích thước to nhỏ khác nhau là công cụ phạm tội nay cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Văn V không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với anh Vũ Văn V có hành vi dùng tay, ống nhựa, cành cây khô đánh gây thương tích 03% cho bị cáo Lương Xuân T. Bị cáo có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh V. Hành vi của anh V đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an huyện Kiến Xương đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Văn V là đúng quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo Lương Xuân Trường phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 (*trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự*); điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Xuân T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 16/8/2024.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dạng dao bầu), loại dao một lưỡi, mũi nhọn, tổng chiều dài là 27,2cm. Lưỡi dao bằng kim loại dài 15,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12,7cm, đường kính 02cm; 01 cành cây khô dài 110cm, màu nâu, một đầu cành cây hình trụ tròn đường kính 05cm, phần đầu này bị tước mất một phần vỏ cây; phần đầu còn lại của cành cây được chẻ thành 4 cành nhỏ có kích thước và độ dài khác nhau; 01 cành cây khô đường

kính 02cm, dài 60cm, màu nâu, một đầu của cành cây có dấu vết bẻ gãy, cách phần đầu cành cây này 10cm có 01 chẽ nhánh dài 20cm; phần đầu còn lại của cành cây này bị gãy xước mất một phần cành cây, độ dài đoạn xước là 20cm; 01 ống nhựa phi 34, màu xám, dài 113cm, hai đầu ống nhựa bị mẻ vỡ mất một phần nhựa; 04 mảnh vỡ vụn của ống nhựa màu xám, kích thước to nhỏ khác nhau.

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

5. Về án phí: Bị cáo Lương Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo Lương Xuân T tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại anh Vũ Văn V vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn